TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 143/2025/QĐST-DS	*Tp . Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v YÊU CẦU TUYÊN BỐ MỘT NGƯỜI CÓ KHÓ KHĂN TRONG NHẬN THỨC, LÀM CHỦ HÀNH VI

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Mỹ Phương.

Thư ký phiên họp: Bà Trần Quỳnh Mai.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Đỗ Lê Mỹ Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, địa chỉ số B T, Phường A, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 585/2024/TLST-DS ngày 27 tháng 11 năm 2024 về việc: "Yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi" theo Quyết định mở phiên họp số: 25/2025/QĐMPH-DS ngày 09 tháng 4 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Huỳnh Thị Thanh T, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Số A Lô N, Chung cư N, Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Huỳnh Văn T1, sinh năm 1945.

2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1943.

3. Bà Huỳnh Thị Thanh T2, sinh năm 1970.

4. Bà Huỳnh Thị Thanh T3, sinh năm 1977.

5. Bà Huỳnh Thị Bảo T4, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Số A Lô N, Chung cư N, Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự, lời trình bày của người yêu cầu – bà Huỳnh Thị Thanh T thì nội dung việc dân sự như sau:

Bà Huỳnh Thị Thanh T là con ruột của ông Huỳnh Văn T1, sinh năm 1945 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1943. Ông T1 và bà L có 04 (Bốn) người con bao gồm: Bà Huỳnh Thị Thanh T, bà Huỳnh Thị Thanh T2, bà Huỳnh Thị Thanh T3 và bà Huỳnh Thị Bảo T4. Năm 2021, ông T1 bị tai biến mạch máu não dẫn đến tình trạng đột quỵ nghiêm trọng. Sau hai năm điều trị, sức khỏe của ông T1 không có tiến triển, hiện nay ông không thể tự đi lại, mọi sinh hoạt cá nhân cần có người hỗ trợ thường xuyên. Bà Nguyễn Thị L là vợ của ông T1 đã ngoài 80 tuổi, không còn khả năng chăm sóc. Các con của ông T1 người đi làm ăn xa nhà, người có con nhỏ nên không đảm bảo việc chăm sóc cho ông T1. Bà T là con cả, đã trực tiếp chăm sóc cho cha mẹ và quản lý các vấn đề trong gia đình từ nhiều năm nay. Để đảm bảo quyền lợi và thuận tiện trong việc đại diện thực hiện các quyền, nghĩa vụ hợp pháp cho ông T1, bà Huỳnh Thị Thanh T yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Huỳnh Văn T1 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và yêu cầu chỉ định bà T là người giám hộ cho ông T1.

Bà Nguyễn Thị L, bà Huỳnh Thị Thanh T2, bà Huỳnh Thị Thanh T3 và bà Huỳnh Thị Bảo T4 là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Tất cả đồng ý với yêu cầu của bà T về việc yêu cầu tuyên bố ông Huỳnh Văn T1 có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định bà T là người giám hộ cho ông T1. Bà Nguyễn Thị L, bà Huỳnh Thị Thanh T2, bà Huỳnh Thị Thanh T3 và bà Huỳnh Thị Bảo T4 đề nghị vắng mặt tại phiên họp.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10 phát biểu: Về tố tụng, Thẩm phán thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, tuy nhiên có vi phạm thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu. Đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Về nội dung, căn cứ kết luận giám định Pháp y tâm thần số: 57/KL-VPYTW ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Viện Pháp Y Tâm Thần Trung ương B và căn cứ vào Khoản 1 Điều 23, Điều 53 và Khoản 4 Điều 54 Bộ luật Dân sự năm 2015 đề nghị Tòa án tuyên bố ông Huỳnh Văn T1 có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi và chỉ định bà T là người giám hộ cho ông T1.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của các đương sự có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân Quận 10 nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về yêu cầu và thẩm quyền giải quyết: Bà Huỳnh Thị Thanh T là con ruột của ông Huỳnh Văn T1, yêu cầu Tòa án tuyên bố ông T1 có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định tại khoản 1 Điều 27 và ông T1 cư trú tại địa chỉ số A Lô N, Chung cư N, Phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn cứ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a Khoản 2 Điều 39 và Khoản 1 Điều

376 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì việc dân sự trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2] Về thủ tục mở phiên họp vắng mặt đương sự: Người yêu cầu - bà Huỳnh Thị Thanh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - bà Nguyễn Thị L, bà Huỳnh Thị Thanh T2, bà Huỳnh Thị Thanh T3 và bà Huỳnh Thị Bảo T4 có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp nên căn cứ khoản 2 và khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành mở phiên họp vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về việc tuyên bố ông Huỳnh Văn T1 có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi: Ngày 21/02/2025, Tòa án nhân dân Quận 10 ra Quyết định trưng cầu giám định số 01/2025/QĐ-TCGĐ đối với tình trạng tâm thần của ông Huỳnh Văn T1. Căn cứ kết luận giám định Pháp y tâm thần số: 57/KL-VPYTW ngày 02 tháng 4 năm 2025 của Viện Pháp Y Tâm Thần Trung ương B "Về y học: Tại thời điểm giám định đối tượng bị bệnh: mất trí trong bệnh mạch máu giai đoạn thuyên giảm. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992, bệnh có mã số F01. Về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi: Hiện nay, đối tượng hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi (có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi)" và căn cứ vào Khoản 1 Điều 23 của Bộ luật Dân sự năm 2015, xét thấy yêu cầu của bà T về việc tuyên bố ông Huỳnh Văn T1 có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi là có cơ sở.

[2.2] Về yêu cầu chỉ định bà Huỳnh Thị Thanh T là người giám hộ: Căn cứ Khoản 4 Điều 54, Khoản 1 Điều 53 Bộ luật Dân sự 2015, bà Nguyễn Thị L là vợ, là người giám hộ đương nhiên của ông T1. Tuy nhiên, bà L từ chối giám hộ ông T1 vì lý do sức khỏe. Bà L đồng ý cho bà T là người giám hộ của ông T1. Do vậy, yêu cầu chỉ định bà T là người giám hộ cho ông T1 là có cơ sở nên Tòa án chấp nhận.

[3] Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, bà T chịu theo quy định tại khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0020977 ngày 20/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T đã nộp đủ số tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 1 Điều 27; điểm a Khoản 2 Điều 35; Điều 144; Điều 145; Khoản 2 Điều 146; Khoản 1 Điều 149; Khoản 2, Khoản 3 Điều 367; Điều 371; Khoản 1 Điều 372; Khoản 1 Điều 376; Điều 377; Điều 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ Khoản 1 Điều 23, Khoản 1, Khoản 2 Điều 53 và Khoản 4 Điều 54 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016.

Chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Thị Thanh T.

1. Tuyên bố ông Huỳnh Văn T1, sinh năm 1945 là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi. Chỉ định bà Huỳnh Thị Thanh T là người giám hộ cho ông Huỳnh Văn T1.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, bà Huỳnh Thị Thanh T chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số 0020977 ngày 20/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà T đã nộp đủ số tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày đương sự nhận được quyết định này. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra Quyết định này.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án theo quy định của pháp Luật thi hành án dân sự đối với những quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sựThời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- TAND TP . HCM;
- VKSND Q.10;
- Chi cục THADS Q.10;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

Trần Mỹ Phương